

Số: 2009 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 19 tháng 12 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất nổ thuộc phạm vi quản lý của Sở Công Thương

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 48/TTr-SCT ngày 18/12/2024.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất nổ thuộc phạm vi quản lý của Sở Công Thương trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Công Thương xây dựng, phê duyệt quy trình nội bộ đối với thủ tục hành chính tại Điều 1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử và cập nhật trên Hệ thống thông tin

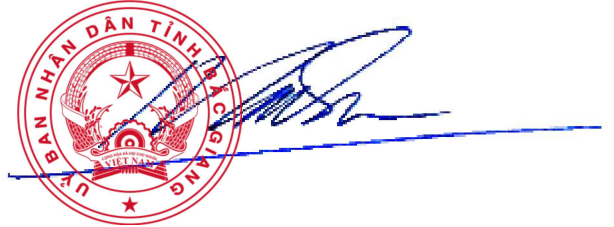
giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bắc Giang trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày Quyết định được ký ban hành.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Q. Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, HCC, TH, KTTH, TTTT;
- Lưu: VT, NC-KSTT.Linh.

**Q. CHỦ TỊCH**



**Mai Sơn**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; ĐƯỢC SỬA ĐỔI BỔ SUNG; BỊ BỎ BỎ**  
**LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỖ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỖ, LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC**  
**THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**A. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành**

STT	Mã TTHC	Lĩnh vực/Thủ tục hành chính	Cơ chế giải quyết	Thời hạn giải quyết		Thời hạn giải quyết của các cơ quan (Sau cắt giảm)		Phí, lệ phí (đồng)	Thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích		Ghi chú
				Theo quy định	Sau cắt giảm	Sở Công Thương	Cơ quan phối hợp giải quyết		Tiếp nhận hồ sơ	Trả kết quả	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	1.013058	Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	MC	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc		- Trường hợp cấp điều chỉnh giấy phép nhưng không có thay đổi về địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu bằng 50% (năm mươi phần trăm) mức thu tương ứng theo cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, cụ thể:			

STT	Mã TTHC	Lĩnh vực/Thủ tục hành chính	Cơ chế giải quyết	Thời hạn giải quyết		Thời hạn giải quyết của các cơ quan (Sau cắt giảm)		Phí, lệ phí (đồng)	Thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích		Ghi chú
				Theo quy định	Sau cắt giảm	Sở Công Thương	Cơ quan phối hợp giải quyết		Tiếp nhận hồ sơ	Trả kết quả	
								Theo mức 1: 2.500.000 Theo mức 2: 2.000.000 Theo mức 3: 1.750.000 Theo mức 4: 1.000.000 - Trường hợp cấp điều chỉnh giấy phép có thay đổi về đăng ký kinh doanh, địa điểm, quy mô hoặc điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu bằng mức thu tương ứng cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, cụ thể: Theo mức 5: 5.000.000 Theo mức 6: 4.000.000 Theo mức 7: 3.500.000 Theo mức 8: 2.000.000			

<sup>1</sup> Theo mức 1: Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên biển và thềm lục địa: 2.500.000 đồng

<sup>2</sup> Theo mức 2: Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 2.000.000 đồng

<sup>3</sup> Theo mức 3: Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 1.750.000 đồng

<sup>4</sup> Theo mức 4: Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm: 1.000.000 đồng

<sup>5</sup> Theo mức 5: Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên biển và thềm lục địa: 5.000.000 đồng

<sup>6</sup> Theo mức 6: Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 4.000.000 đồng

<sup>7</sup> Theo mức 7: Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 3.500.000 đồng

<sup>8</sup> Theo mức 8: Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm: 2.000.000 đồng

STT	Mã TTHC	Lĩnh vực/Thủ tục hành chính	Cơ chế giải quyết	Thời hạn giải quyết		Thời hạn giải quyết của các cơ quan (Sau cắt giảm)		Phí, lệ phí (đồng)	Thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích		Ghi chú
				Theo quy định	Sau cắt giảm	Sở Công Thương	Cơ quan phối hợp giải quyết		Tiếp nhận hồ sơ	Trả kết quả	
2	1.000998	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	MC	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc		Không quy định			
3	1.000965	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	MC	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc		Không quy định			

### B. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

TT	Mã TTHC	Lĩnh vực/Thủ tục hành chính	Cơ chế giải quyết	Thời hạn giải quyết		Thời hạn giải quyết của các cơ quan (Sau cắt giảm)		Phí, lệ phí (đồng)	Thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích		Ghi chú
				Theo quy định	Sau cắt giảm	Sở Công Thương	Cơ quan phối hợp giải quyết		Tiếp nhận	Trả kết quả	

TT	Mã TTHC	Lĩnh vực/Thủ tục hành chính	Cơ chế giải quyết	Thời hạn giải quyết		Thời hạn giải quyết của các cơ quan (Sau cắt giảm)		Phí, lệ phí (đồng)	Thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích		Ghi chú
				Theo quy định	Sau cắt giảm	Sở Công Thương	Cơ quan phối hợp giải quyết		Tiếp nhận	Trả kết quả	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	2.001434	Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	MC	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc		Theo mức 5: 5.000.000 Theo mức 6: 4.000.000 Theo mức 7: 3.500.000 Theo mức 8: 2.000.000			
2	2.001433	Cấp lại giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	MC	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc		- Trường hợp cấp lại giấy phép nhưng không có thay đổi về địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu bằng 50% (năm mươi phần trăm) mức thu tương ứng theo cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp. Cụ thể: Theo mức 1: 2.500.000 Theo mức 2: 2.000.000 Theo mức 3: 1.750.000 Theo mức 4: 1.000.000 - Trường hợp cấp lại giấy phép có thay đổi về đăng ký kinh doanh, địa điểm, quy mô hoặc điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu bằng mức thu tương ứng cấp giấy phép sử dụng vật liệu			

TT	Mã TTHC	Lĩnh vực/Thủ tục hành chính	Cơ chế giải quyết	Thời hạn giải quyết		Thời hạn giải quyết của các cơ quan (Sau cắt giảm)		Phí, lệ phí (đồng)	Thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích		Ghi chú
				Theo quy định	Sau cắt giảm	Sở Công Thương	Cơ quan phối hợp giải quyết		Tiếp nhận	Trả kết quả	
								nở công nghiệp, cụ thể: Theo mức 5: 5.000.000 Theo mức 6: 4.000.000 Theo mức 7: 3.500.000 Theo mức 8: 2.000.000			

### III. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Công Thương

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
1		Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu có dung tích kho từ trên 210m <sup>3</sup> đến dưới 5.000m <sup>3</sup>	Dầu khí	Sở Công Thương	
2		Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG có dung tích kho dưới 5.000m <sup>3</sup>	Dầu khí	Sở Công Thương	
3		Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG có dung tích kho dưới 5.000m <sup>3</sup>	Dầu khí	Sở Công Thương	

<b>TT</b>	<b>Mã số TTHC</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Lĩnh vực</b>	<b>Cơ quan thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
4	2.000459	Tiếp nhận, rà soát biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công Thương	TTHC đã công bố tại Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh
5	1.001005	Tiếp nhận, rà soát biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công Thương	TTHC đã công bố tại Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh



## **PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

### **A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

#### **1. Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương**

##### *1.1. Trình tự thực hiện*

- Trường hợp có thay đổi quy mô hoạt động hoặc điều kiện sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì tổ chức, doanh nghiệp đề nghị điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

Nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Công Thương hoặc gửi qua đường bưu chính về Sở Công Thương; trường hợp trực tiếp nộp hồ sơ thì văn bản đề nghị bổ sung họ tên, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đến liên hệ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền kiểm tra hồ sơ, điều kiện thực tế, cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Sở Công Thương có thẩm quyền cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ trên địa bàn quản lý, trừ các tổ chức quy định tại điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư số 23/2024/TT-BCT và các tổ chức thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

##### *1.2. Cách thức thực hiện*

Nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Công Thương hoặc gửi qua đường bưu chính về Sở Công Thương; trường hợp trực tiếp nộp hồ sơ thì văn bản đề nghị bổ sung họ tên, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đến liên hệ.

##### *1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ*

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị theo quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BCT;

+ Báo cáo hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong thời hạn hiệu lực của giấy phép đã cấp.

+ Tài liệu quy định tại khoản 1 Điều 39 Luật số 42/2024/QH15 chứng minh sự thay đổi về quy mô hoạt động hoặc điều kiện sử dụng

- Số lượng hồ sơ: Không quy định.

*1.4. Thời hạn giải quyết hồ sơ:* Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

*1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức, doanh nghiệp.

*1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:* Sở Công Thương.

*1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

*1.8. Phí, lệ phí (nếu có):* Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2019/TT-BTC.

- Trường hợp cấp điều chỉnh giấy phép nhưng không có thay đổi về địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu bằng 50% (*năm mươi phần trăm*) mức thu tương ứng theo cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

- Trường hợp cấp điều chỉnh giấy phép có thay đổi về đăng ký kinh doanh, địa điểm, quy mô hoặc điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu bằng mức thu tương ứng cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

*1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Văn bản đề nghị theo quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BCT

*1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):* Trường hợp có thay đổi quy mô hoạt động hoặc điều kiện sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

*1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15.

- Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương.

Mẫu tờ khai đính kèm:

**Mẫu số 04. Giấy đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp**

.....<sup>(1)</sup>.....  
-----

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

.....<sup>(2)</sup>....., ngày ... tháng ... năm ...

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

.....<sup>(3)</sup>.... giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

**Kính gửi:** .....<sup>(4)</sup>.....

Tên tổ chức, doanh nghiệp:.....

Nơi đặt trụ sở chính (*Thôn (tổ), xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố)*): .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương) số ..... do ..... cấp ngày ... tháng ... năm ... hoặc Quyết định thành lập số ... ngày ... tháng ... năm ... của...

Họ tên, địa chỉ, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật: .....

Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ...

Lý do đề nghị cấp: .....

Chủng loại, số lượng vật liệu nổ công nghiệp sử dụng:

STT	Tên vật liệu nổ công nghiệp ..... <sup>(5)</sup> .....	Đơn vị tính	Số lượng ..... <sup>(6)</sup> .....	Ghi chú
1				
2				
...				

Địa điểm sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (*Thôn (tổ), xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố)*): .....

Thời hạn sử dụng vật liệu nổ công nghiệp: .....

Họ tên, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đến liên hệ (nếu có): .....

Đề nghị .....<sup>(4)</sup>..... xem xét và cấp .....<sup>(3)</sup>..... giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho doanh nghiệp theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 29 tháng 6 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: ....

.....<sup>(7)</sup>.....  
 (Chữ ký, dấu)

**Nguyễn Văn A**

**Chú thích:**

- (1) Tên tổ chức/doanh nghiệp đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- (2) Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức, doanh nghiệp đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đóng trụ sở chính.
- (3) Ghi rõ cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- (4) Cơ quan cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- (5) Ghi rõ chủng loại vật liệu nổ công nghiệp sử dụng (ghi đúng tên vật liệu nổ công nghiệp quy định tại Phụ lục I của Thông tư này, ví dụ: Thuốc nổ nhũ tương dùng cho lộ thiên; kíp nổ điện số 8; dây nổ chịu nước...).
- (6) Ghi rõ số lượng vật liệu nổ công nghiệp sử dụng hàng năm đối với sử dụng để khai thác khoáng sản hoặc trong thời hạn của giấy phép đối với sử dụng để thi công công trình (Ví dụ: thuốc nổ các loại: 1.000 kg/năm; kíp nổ các loại: 6.500 cái/năm; dây nổ chịu nước 1.300 m/năm;...).
- (7) Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.

## **2. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ**

### *2.1. Trình tự thực hiện*

- Nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Công Thương hoặc gửi qua đường bưu chính về Sở Công Thương; trường hợp trực tiếp nộp hồ sơ thì văn bản đề nghị bổ sung họ tên, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đến liên hệ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ; trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Sở Công Thương có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ.

### *2.2. Cách thức thực hiện*

Nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Công Thương hoặc gửi qua đường bưu chính về Sở Công Thương; trường hợp trực tiếp nộp hồ sơ thì văn bản đề nghị bổ sung họ tên, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đến liên hệ.

### *2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ*

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị theo quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BCT;

+ Bản sao quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình sản xuất tiền chất thuốc nổ theo quy định của pháp luật về quản lý, đầu tư xây dựng.

- Số lượng hồ sơ: Không quy định.

*2.4. Thời hạn giải quyết hồ sơ:* Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

*2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức, doanh nghiệp.

*2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:* Sở Công Thương.

*2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất nổ.

*2.8. Phí, lệ phí (nếu có):* Không quy định.

*2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Văn bản đề nghị theo quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BCT.

*2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):*

+ Do tổ chức, doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật thực hiện;

+ Địa điểm cơ sở sản xuất tiền chất thuốc nổ phải bảo đảm điều kiện về an ninh, trật tự. Nhà xưởng, kho, công nghệ, thiết bị, phương tiện phục vụ sản xuất

phải được thiết kế, xây dựng phù hợp với quy mô và đặc điểm nguyên liệu, sản phẩm tiền chất thuốc nổ; bảo đảm yêu cầu về an toàn, phòng cháy và chữa cháy, khoảng cách an toàn đối với công trình, đối tượng cần bảo vệ và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;

+ Có đủ phương tiện, thiết bị đo lường phù hợp để kiểm tra, giám sát các thông số kỹ thuật và phục vụ công tác kiểm tra chất lượng nguyên liệu trong quá trình sản xuất;

+ Chỉ được sản xuất, bán sản phẩm đúng chủng loại cho doanh nghiệp sản xuất vật liệu nổ công nghiệp, kinh doanh, sử dụng tiền chất thuốc nổ.

#### *2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15.

Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương.

Mẫu tờ khai đính kèm:

**Mẫu số 01. Giấy đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ**

.....<sup>(1)</sup> .....  
-----

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>(2)</sup> ....., ngày ... tháng ... năm ...

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

.....<sup>(3)</sup> .....

**Kính gửi:** .....<sup>(4)</sup> .....

Tên tổ chức/doanh nghiệp: .....

Nơi đặt trụ sở chính (*Thôn (tổ), xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố)*): .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương) số ... do ... cấp ngày .... tháng ... năm ... hoặc Quyết định thành lập số ... ngày ... tháng ... năm ... của ...

Điện thoại: ..... Fax: .....

Họ tên, địa chỉ, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật: .....

Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số ... do... cấp ngày ... tháng ... năm... (nếu có)

Lý do đề nghị cấp: .....

.....<sup>(5)</sup> .....

.....<sup>(6)</sup> .....

Giấy phép môi trường số .... ngày .... tháng .... năm ... của .....

Địa điểm sản xuất:.....<sup>(7)</sup> .....

Công văn số ... ngày ... tháng ... năm ... của Bộ Quốc phòng hoặc cơ quan được Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ quản lý vật liệu nổ công nghiệp (nếu có).

Họ tên, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đến liên hệ (nếu có): .....

Đề nghị .....<sup>(4)</sup> ..... xem xét và cấp .....<sup>(3)</sup> ..... cho tổ chức, doanh nghiệp theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 29 tháng 6 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu: ....

.....<sup>(8)</sup> .....

(*Chữ ký, dấu*)

***Chú thích:***

- (1) Tên tổ chức/doanh nghiệp đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy chứng nhận.
- (2) Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức, doanh nghiệp đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đóng trụ sở chính.
- (3) Ghi rõ cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ.
- (4) Cơ quan cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.
- (5) Số văn bản đề nghị của Bộ Quốc phòng hoặc cơ quan được Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ quản lý vật liệu nổ công nghiệp đối với tổ chức, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng đối với đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.
- (6) Số quyết định của Bộ trưởng Bộ Công Thương công nhận kết quả đăng ký của sản phẩm và đưa sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp vào Danh mục vật liệu nổ công nghiệp đối với đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.
- (7) Ghi rõ tên địa danh đặt dây chuyền sản xuất vật liệu nổ công nghiệp: Thôn (tô), xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố).
- (8) Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.



### **3. Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ**

#### *3.1. Trình tự thực hiện*

Tổ chức, doanh nghiệp đang sản xuất tiền chất thuốc nổ có yêu cầu chuyển đổi tên tổ chức, doanh nghiệp mà không có sự thay đổi về điều kiện sản xuất thì đề nghị điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ.

- Nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Công Thương hoặc gửi qua đường bưu chính về Sở Công Thương; trường hợp trực tiếp nộp hồ sơ thì văn bản đề nghị bổ sung họ tên, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đến liên hệ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ; trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Sở Công Thương có thẩm quyền cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ.

#### *3.2. Cách thức thực hiện*

Nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Công Thương hoặc gửi qua đường bưu chính về Sở Công Thương; trường hợp trực tiếp nộp hồ sơ thì văn bản đề nghị bổ sung họ tên, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đến liên hệ.

#### *3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ*

Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị theo quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BCT;

+ Bản sao quyết định của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cho phép đổi tên tổ chức, doanh nghiệp;

+ Bản sao giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự đối với tổ chức, doanh nghiệp sản xuất tiền chất thuốc nổ là Amoni nitrat có hàm lượng từ 98,5% trở lên do cơ quan Công an có thẩm quyền cấp.

- Số lượng hồ sơ: Không quy định.

*3.4. Thời hạn giải quyết hồ sơ:* Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

*3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức, doanh nghiệp.

*3.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:* Sở Công Thương.

*3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất nổ.

3.8. *Phí, lệ phí (nếu có):* Không quy định.

3.9. *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Văn bản đề nghị theo quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BCT.

3.10. *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):* Khi có yêu cầu chuyển đổi tên tổ chức, doanh nghiệp mà không có sự thay đổi về điều kiện sản xuất.

3.11. *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*

Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15.

Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương.

Mẫu tờ khai đính kèm:

**Mẫu số 01. Giấy đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ**

.....<sup>(1)</sup> .....  
-----

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>(2)</sup> ....., ngày ... tháng ... năm ...

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

.....<sup>(3)</sup> .....

**Kính gửi:** .....<sup>(4)</sup> .....

Tên tổ chức/doanh nghiệp: .....

Nơi đặt trụ sở chính (*Thôn (tổ), xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố)*): .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương) số ... do ... cấp ngày .... tháng ... năm ... hoặc Quyết định thành lập số ... ngày ... tháng ... năm ... của ...

Điện thoại: ..... Fax: .....

Họ tên, địa chỉ, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật: .....

Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số ... do... cấp ngày ... tháng ... năm... (nếu có)

Lý do đề nghị cấp: .....

.....<sup>(5)</sup> .....

.....<sup>(6)</sup> .....

Giấy phép môi trường số .... ngày .... tháng .... năm ... của .....

Địa điểm sản xuất:.....<sup>(7)</sup> .....

Công văn số ... ngày ... tháng ... năm ... của Bộ Quốc phòng hoặc cơ quan được Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ quản lý vật liệu nổ công nghiệp (nếu có).

Họ tên, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đến liên hệ (nếu có): .....

Đề nghị .....<sup>(4)</sup> ..... xem xét và cấp .....<sup>(3)</sup> ..... cho tổ chức, doanh nghiệp theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 29 tháng 6 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu: ....

.....<sup>(8)</sup> .....

(*Chữ ký, dấu*)

***Chú thích:***

- (1) Tên tổ chức/doanh nghiệp đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy chứng nhận.
- (2) Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức, doanh nghiệp đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đóng trụ sở chính.
- (3) Ghi rõ cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ.
- (4) Cơ quan cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.
- (5) Số văn bản đề nghị của Bộ Quốc phòng hoặc cơ quan được Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ quản lý vật liệu nổ công nghiệp đối với tổ chức, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng đối với đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.
- (6) Số quyết định của Bộ trưởng Bộ Công Thương công nhận kết quả đăng ký của sản phẩm và đưa sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp vào Danh mục vật liệu nổ công nghiệp đối với đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.
- (7) Ghi rõ tên địa danh đặt dây chuyền sản xuất vật liệu nổ công nghiệp: Thôn (tô), xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố).
- (8) Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.

## **B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

### **1. Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương**

#### *1.1. Trình tự thực hiện*

Nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Công Thương hoặc gửi qua đường bưu chính về Sở Công Thương; trường hợp trực tiếp nộp hồ sơ thì văn bản đề nghị bổ sung họ tên, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đến liên hệ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền kiểm tra hồ sơ, điều kiện thực tế, cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Sở Công Thương có thẩm quyền cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ trên địa bàn quản lý, trừ các tổ chức quy định tại điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư số 23/2024/TT-BCT và các tổ chức thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

#### *1.2. Cách thức thực hiện*

Nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Công Thương hoặc gửi qua đường bưu chính về Sở Công Thương; trường hợp trực tiếp nộp hồ sơ thì văn bản đề nghị bổ sung họ tên, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đến liên hệ.

#### *1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ*

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị theo quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BCT;

+ Bản sao giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản, dầu khí đối với doanh nghiệp hoạt động khoáng sản, dầu khí; bản sao quyết định trúng thầu thi công công trình, bản sao hợp đồng nhận thầu hoặc văn bản ủy quyền, giao nhiệm vụ thực hiện hợp đồng thi công công trình của tổ chức quản lý doanh nghiệp, văn bản của cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ cần sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 38 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;

+ Thiết kế, bản vẽ thi công các hạng mục công trình xây dựng, thiết kế khai thác mỏ, đề án thăm dò khoáng sản có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với công trình quy mô công nghiệp; phương án thi công, khai thác đối với hoạt động xây dựng, khai thác thủ công. Thiết kế hoặc phương án do chủ đầu tư phê duyệt phải bảo đảm điều kiện về an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;

+ Phương án nổ mìn được lãnh đạo tổ chức, doanh nghiệp ký duyệt.

Trường hợp nổ mìn trong khu vực dân cư, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, khu vực có di tích lịch sử - văn hóa, bảo tồn thiên nhiên, công trình quốc phòng,

an ninh hoặc công trình quan trọng khác của quốc gia, khu vực bảo vệ khác theo quy định của pháp luật thì phải có văn bản phê duyệt của cơ quan cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và văn bản đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan quản lý về phương án nổ mìn;

+ Bản sao văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với kho vật liệu nổ công nghiệp và điều kiện bảo đảm an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;

+ Trường hợp tổ chức, doanh nghiệp đề nghị cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp không có kho hoặc không có phương tiện vận chuyển, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép phải có văn bản thể hiện ý định giao kết hợp đồng thuê kho, phương tiện vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp với tổ chức, doanh nghiệp có kho, phương tiện vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp bảo đảm điều kiện bảo quản, vận chuyển theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;

+ Quyết định bổ nhiệm người chỉ huy nổ mìn của lãnh đạo tổ chức, doanh nghiệp và danh sách thợ nổ mìn, người có liên quan trực tiếp đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; giấy phép lao động của người nước ngoài làm việc có liên quan đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (nếu có); bản sao chứng chỉ chuyên môn, giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của người chỉ huy nổ mìn và đội ngũ thợ nổ mìn.

- Số lượng hồ sơ: Không quy định.

*1.4. Thời hạn giải quyết hồ sơ:* Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

*1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức, doanh nghiệp.

*1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:* Sở Công Thương.

*1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

*1.8. Phí, lệ phí (nếu có):* Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2019/TT-BTC.

- Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên biển và thềm lục địa: 5.000.000 đồng

- Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên biển và thềm lục địa: 4.000.000 đồng

- Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 3.500.000 đồng

- Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm: 2.000.000 đồng

*1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Văn bản đề nghị theo quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BCT.

*1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)*

+ Được thành lập theo quy định của pháp luật, có đăng ký doanh nghiệp hoặc đăng ký hoạt động ngành, nghề, lĩnh vực cần sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;

+ Có hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản, dầu khí; công trình xây dựng, nghiên cứu, thử nghiệm; xử lý các tình huống khẩn cấp, khắc phục sự cố thiên tai hoặc thực hiện nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao cần sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo quy định của pháp luật;

+ Có kho, công nghệ, thiết bị, phương tiện, dụng cụ phục vụ hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; trường hợp không có kho, phương tiện vận chuyển, phải có hợp đồng thuê hoặc văn bản thể hiện ý định giao kết hợp đồng với tổ chức, doanh nghiệp có kho, phương tiện vận chuyển đủ điều kiện bảo quản, vận chuyển theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ,

+ Địa điểm sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải bảo đảm điều kiện về an ninh, trật tự, phòng cháy và chữa cháy, vệ sinh môi trường; bảo đảm khoảng cách an toàn đối với công trình, đối tượng cần bảo vệ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và các quy định có liên quan;

+ Tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải bảo đảm điều kiện về an ninh, trật tự, người quản lý, chỉ huy nổ mìn, thợ nổ mìn và người có liên quan trực tiếp đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải có trình độ chuyên môn phù hợp và được huấn luyện kỹ thuật an toàn về vật liệu nổ công nghiệp, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy và chữa cháy, ứng phó sự cố trong hoạt động liên quan đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;

+ Quy mô sử dụng thuốc nổ trong 01 quý từ 500 kg trở lên, trừ trường hợp sử dụng thuốc nổ để thử nghiệm, thăm dò, đánh giá địa chất và khai thác đá ốp lát.

*1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15.

Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương.

Mẫu tờ khai đính kèm:**Mẫu số 04. Giấy đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp**.....<sup>(1)</sup>.....  
-----**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----.....<sup>(2)</sup>....., ngày ... tháng ... năm ...**GIẤY ĐỀ NGHỊ**.....<sup>(3)</sup>.... giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp**Kính gửi:** .....<sup>(4)</sup>.....

Tên tổ chức, doanh nghiệp:.....

Nơi đặt trụ sở chính (*Thôn (tổ), xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố)*): .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương) số ..... do ..... cấp ngày ... tháng ... năm ... hoặc Quyết định thành lập số ... ngày ... tháng ... năm ... của...

Họ tên, địa chỉ, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật: .....

Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ...

Lý do đề nghị cấp: .....

Chủng loại, số lượng vật liệu nổ công nghiệp sử dụng:

STT	Tên vật liệu nổ công nghiệp ..... <sup>(5)</sup> .....	Đơn vị tính	Số lượng ..... <sup>(6)</sup> .....	Ghi chú
1				
2				
...				

Địa điểm sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (*Thôn (tổ), xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố)*): .....

Thời hạn sử dụng vật liệu nổ công nghiệp: .....

Họ tên, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đến liên hệ (nếu có): .....

Đề nghị .....<sup>(4)</sup>..... xem xét và cấp .....<sup>(3)</sup>..... giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho doanh nghiệp theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 29 tháng 6 năm 2024./.



**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: ....

.....<sup>(7)</sup>.....  
 (Chữ ký, dấu)

**Nguyễn Văn A**

**Chú thích:**

- (1) Tên tổ chức/doanh nghiệp đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- (2) Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức, doanh nghiệp đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đóng trụ sở chính.
- (3) Ghi rõ cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- (4) Cơ quan cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- (5) Ghi rõ chủng loại vật liệu nổ công nghiệp sử dụng (ghi đúng tên vật liệu nổ công nghiệp quy định tại Phụ lục I của Thông tư này, ví dụ: Thuốc nổ nhũ tương dùng cho lộ thiên; kíp nổ điện số 8; dây nổ chịu nước...).
- (6) Ghi rõ số lượng vật liệu nổ công nghiệp sử dụng hàng năm đối với sử dụng để khai thác khoáng sản hoặc trong thời hạn của giấy phép đối với sử dụng để thi công công trình (Ví dụ: thuốc nổ các loại: 1.000 kg/năm; kíp nổ các loại: 6.500 cái/năm; dây nổ chịu nước 1.300 m/năm;...).
- (7) Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.

## **2. Cấp lại giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương**

### *2.1. Trình tự thực hiện*

- Khi giấy phép bị mất, hư hỏng, hết hiệu lực và không thay đổi điều kiện quy mô hoạt động thì tổ chức, doanh nghiệp đề nghị cấp lại giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

Nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Công Thương hoặc gửi qua đường bưu chính về Sở Công Thương; trường hợp trực tiếp nộp hồ sơ thì văn bản đề nghị bổ sung họ tên, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đến liên hệ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền kiểm tra hồ sơ, điều kiện thực tế, cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Sở Công Thương có thẩm quyền cấp lại giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ trên địa bàn quản lý, trừ các tổ chức quy định tại điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư số 23/2024/TT-BCT và các tổ chức thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

### *2.2. Cách thức thực hiện*

Nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Công Thương hoặc gửi qua đường bưu chính về Sở Công Thương; trường hợp trực tiếp nộp hồ sơ thì văn bản đề nghị bổ sung họ tên, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đến liên hệ.

### *2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ*

Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị theo quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BCT;

+ Báo cáo hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong thời hạn hiệu lực của giấy phép đã cấp.

- Số lượng hồ sơ: Không quy định.

*2.4. Thời hạn giải quyết hồ sơ:* Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

*2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức, doanh nghiệp.

*2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:* Sở Công Thương

*2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

*2.8. Phí, lệ phí (nếu có):* Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2019/TT-BTC.

- Trường hợp cấp lại giấy phép nhưng không có thay đổi về địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu bằng 50% (*năm mươi phần trăm*) mức thu tương ứng theo cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

- Trường hợp cấp lại giấy phép có thay đổi về đăng ký kinh doanh, địa điểm, quy mô hoặc điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu bằng mức thu tương ứng cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

2.9. *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Văn bản đề nghị theo quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BCT.

2.10. *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)*: Giấy phép bị mất, hư hỏng, hết hiệu lực và không thay đổi điều kiện quy mô hoạt động.

2.11. *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*

Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15.

- Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương.

Mẫu tờ khai đính kèm:**Mẫu số 04. Giấy đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp**.....<sup>(1)</sup>.....  
-----**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----.....<sup>(2)</sup>....., ngày ... tháng ... năm ...**GIẤY ĐỀ NGHỊ**.....<sup>(3)</sup>.... giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp**Kính gửi:** .....<sup>(4)</sup>.....

Tên tổ chức, doanh nghiệp:.....

Nơi đặt trụ sở chính (*Thôn (tổ), xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố)*): .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương) số ..... do ..... cấp ngày ... tháng ... năm ... hoặc Quyết định thành lập số ... ngày ... tháng ... năm ... của...

Họ tên, địa chỉ, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật: .....

Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ...

Lý do đề nghị cấp: .....

Chủng loại, số lượng vật liệu nổ công nghiệp sử dụng:

STT	Tên vật liệu nổ công nghiệp ..... <sup>(5)</sup> .....	Đơn vị tính	Số lượng ..... <sup>(6)</sup> .....	Ghi chú
1				
2				
...				

Địa điểm sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (*Thôn (tổ), xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố)*): .....

Thời hạn sử dụng vật liệu nổ công nghiệp: .....

Họ tên, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đến liên hệ (nếu có): .....

Đề nghị .....<sup>(4)</sup>..... xem xét và cấp .....<sup>(3)</sup>..... giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho doanh nghiệp theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 29 tháng 6 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: ....

.....<sup>(7)</sup>.....  
 (Chữ ký, dấu)

**Nguyễn Văn A**

**Chú thích:**

- (1) Tên tổ chức/doanh nghiệp đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- (2) Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức, doanh nghiệp đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đóng trụ sở chính.
- (3) Ghi rõ cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- (4) Cơ quan cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- (5) Ghi rõ chủng loại vật liệu nổ công nghiệp sử dụng (ghi đúng tên vật liệu nổ công nghiệp quy định tại Phụ lục I của Thông tư này, ví dụ: Thuốc nổ nhũ tương dùng cho lộ thiên; kíp nổ điện số 8; dây nổ chịu nước...).
- (6) Ghi rõ số lượng vật liệu nổ công nghiệp sử dụng hàng năm đối với sử dụng để khai thác khoáng sản hoặc trong thời hạn của giấy phép đối với sử dụng để thi công công trình (Ví dụ: thuốc nổ các loại: 1.000 kg/năm; kíp nổ các loại: 6.500 cái/năm; dây nổ chịu nước 1.300 m/năm;...).
- (7) Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.